

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 49/PL/2026

CÔNG	1970	05/8/2026
VĂN	CHUYÊN	
ĐẾN	Lãnh đạo CC	
	Phòng	
	Sao	

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đằng, Phường Đường Hào, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congtynhhsxtmphuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901018676

Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 19/12/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm:

CHẢ SỤN

2. Thành phần:

Thịt gà, mỡ heo, sụn ức gà/ sụn heo (25%), thịt heo, nước, chất ổn định (INS 1414), đậm đặc nành, đường, nước mắm, muối, chất nhũ hóa (INS 451(i), INS 450(iii), INS 452(i)), gluten lúa mì, transglutaminase, đường D-xylose, tiêu, hạt nêm, chất giữ màu (INS 250), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)), hương liệu tổng hợp (hương thịt).

3. Thời hạn sử dụng:

12 tháng kể từ NSX khi bảo quản liên tục ở nhiệt độ $\leq -18^{\circ}\text{C}$ hoặc ngăn đông tủ lạnh; khi bảo quản ở nhiệt độ thường, nên sử dụng hết ngay, nếu không sử dụng hết, phải dán kín lại túi, bảo quản trong ngăn đông tủ lạnh và nên sử dụng hết trong 1-2 ngày.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Quy cách đóng gói: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE có khối lượng tịnh: 200g/ túi, 300g/ túi, 500g/ túi.

Hoặc khối lượng tịnh khác tùy theo yêu cầu của khách hàng và nhu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và được thể hiện rõ trên bao bì sản phẩm.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế. Sau đó được đóng vào thùng Carton, thùng xếp giữ nhiệt hoặc bao bì khác theo yêu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đằng, Phường Đường Hào, Tỉnh Hưng Yên



III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

- Luật số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- Thông tư 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn cách ghi thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT ngày 01/03/2012 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm".
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 49/2026/ PHUONGLAN. Và các văn bản liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.



GIÁM ĐỐC
Điền Văn Việt